



7 nguy cơ rủi ro lớn của BẢO HIỂM THẾ GIỚI

Các nhà khoa học thường tỏ ra rất say sưa với những phát hiện và phát minh mới với những ngôn từ ca tụng như “kỳ diệu” hay “đột phá”. Thế nhưng với các nhà bảo hiểm hay tái bảo hiểm mỗi phát minh khoa học mới đều ẩn đằng sau những nguy cơ rủi ro khiến họ liên tưởng đến một thảm họa đối với ngành bảo hiểm do amiăng gây ra.

Những nguy cơ rủi ro mới xuất hiện là điều khó dự đoán nhất của thị trường bảo hiểm. Việc đánh giá mức độ đe dọa của một chất hay một sản phẩm mới không hề dễ dàng, nhất là để đánh giá những tác động lâu dài có thể xảy ra. Tuy nhiên, đây là việc cần phải làm. Ngành bảo hiểm đã có những kinh nghiệm

cay đắng về sự cần thiết phải dự báo những rủi ro như vậy sau những gì đã xảy ra với chất amiăng.

Chuyện về amiăng

Khi nhìn lại những gì xảy ra trong cuộc khủng hoảng amiăng, người ta rất dễ quên rằng mọi sự đã khởi đầu hết sức tốt đẹp. Amiăng được coi là một chất khoáng kỳ diệu của thời ấy. Với đặc tính cách nhiệt và cách điện kỳ diệu và có thể được chế biến thành mọi thứ từ các tấm panel trong xây dựng tới chân chống cháy, người ta đã gần như coi nó là một chất hoàn hảo. Nó được sử dụng trên tàu thủy, trong sân bay, máy bay, ô tô, các toà nhà văn phòng và nhà ở. Ngày nay người ta ước tính rằng cứ 4 ngôi nhà ở Úc thì có 1 ngôi

nhà có chứa chất amiăng ở một dạng nào đó.

Mặt trái của chất khoáng kỳ diệu này chỉ lộ ra khi người ta phát hiện ra rằng các sợi amiăng mịn hơn bụi và dễ dàng bị hít vào phổi - đã gây ra nhiều loại bệnh mà người ta gọi là bệnh phổi phát sinh do hít phải các hạt amiăng, từ viêm màng phổi cho tới ung thư màng phổi.

Tác động của nó đối với ngành bảo hiểm là hết sức lâu dài và mang tính thảm họa do sự bùng nổ của các khiếu nại liên quan đến amiăng và đây số tiền bồi thường lên mức chưa từng có. Tình hình đã trở nên xấu tới mức có lúc người ta nghĩ rằng ngay cả Lloyd's cũng sẽ trở thành nạn nhân do số chi bồi thường trở nên quá lớn. Cuối cùng sự việc



Hợp chất silic - một chất amiăng mới

Một chất hoá học đang được đánh giá là amiăng mới là hợp chất silic, hay điôxit silic. Chất này có mặt trong nhiều sản phẩm của tự nhiên, chẳng hạn như thạch anh hay một số loại đá vôi và cát và cũng có trong thủy tinh và bê tông, còn hợp chất silic dưới dạng gel (silica gel) được sử dụng làm chất hút ẩm trong quần áo và đồ da mới. Điều không may là các bụi tinh thể silic - được tạo ra trong quá trình cắt, khoan, hay mài các sản phẩm nói trên có thể dẫn tới các bệnh do silic nếu bị hít vào cơ thể.

Các bệnh do silic mắc phải là khi các hạt nhỏ tạo thành những vết sẹo dưới dạng tổn thương ở các mô phổi, có thể dẫn tới tình trạng khó thở và bệnh xyanua (da chuyển sang màu đen do bị thiếu ôxy) và không thể chữa được.

Các trường hợp bệnh do silic đã được ghi nhận trong thời gian gần đây, song mối đe dọa lớn nhất đối với ngành bảo hiểm là số lượng các vụ bồi thường có thể tương tự như các vụ liên quan tới amiăng.

Mốc độc hại

Một loại khiếu nại khác cũng đang gia tăng là khiếu nại do mốc. Tuy nhiên cho đến nay các khiếu nại loại này mới chỉ chủ yếu phát sinh ở Mỹ với số lượng ngày càng tăng. Mốc là một mối đe dọa thường trực đối với các gia đình, tuy nhiên tình hình ngày càng trở nên nghiêm trọng trong những năm gần đây. Một nguyên nhân là do sự cải thiện các tiêu chuẩn xây dựng, khiến các ngôi nhà mới xây trở nên tiết

đã được giải quyết bằng cách đưa tất cả các dịch vụ liên quan tới amiăng vào Equitas, một công ty được lập ra để xử lý các vụ bồi thường này. Cuộc khủng hoảng này đã dẫn tới một sự thay đổi lâu dài trong cơ cấu tài chính của Lloyd's khi nhiều cá nhân góp vốn bị phá sản, khiến Lloyd's phải kêu gọi vốn từ khu vực tài chính tư nhân.

Vấn đề nghiêm trọng nhất liên quan tới amiăng là nó kéo dài và chưa thấy có điểm dừng. Một khối lượng lớn chất này đã được sử dụng trong một thời gian quá dài trước khi bị cấm và lệnh cấm cũng chỉ mới ban hành gần đây một cách chắp vá.

Nước Mỹ chỉ mới hạn chế chứ chưa cấm hẳn việc sử dụng amiăng, còn Liên minh châu Âu chỉ mới cấm sử dụng amiăng vào đầu năm 2005. Mặc dù vậy, chất này vẫn tiếp tục được khai thác ở những nước như Canada, và được sử dụng bởi các công ty xây dựng ở Trung Quốc và Ấn Độ, dẫn đến nguy cơ xảy ra khiếu nại ở các nước này trong

tương lai do nhận thức của người dân ở những nước này rất thấp. Ngành bảo hiểm non trẻ ở những nước này cũng sẽ có lúc phải đương đầu với những khiếu nại liên quan tới amiăng.

Tuy nhiên một diễn biến mới đây ở nước Anh cho thấy số tiền bồi thường cho các nạn nhân amiăng có thể giảm xuống đôi chút. Trong một phán quyết gây rất nhiều tranh cãi, Tòa Phúc thẩm của Anh đã bác bỏ một phán quyết cho phép hàng ngàn người bị bệnh viêm màng phổi được nhận tiền bồi thường. Quyết định này đã đi ngược lại các phán quyết của tòa án trong suốt 20 năm qua và đã bị chỉ trích rất nhiều. Tuy nhiên ở Mỹ đạo luật mới nhất về bồi thường amiăng vẫn còn đang chờ Quốc hội xem xét. Nước Mỹ hiện đang phải đương đầu với làn sóng thứ 3 các khiếu nại liên quan tới amiăng, và trong khi tương lai của đạo luật về bồi thường amiăng còn chưa rõ ràng thì chưa thể hết các vụ kiện liên quan tới vấn đề này.



kiệm năng lượng hơn, có nghĩa là giữ nhiệt tốt hơn. Điều này lại đồng nghĩa với việc giữ ẩm tốt hơn và sự kết hợp giữa nhiệt độ cao và hơi ẩm tạo điều kiện thuận lợi cho mốc phát triển trên những vật liệu như tấm thạch cao, giấy dán tường, mái nhà và gỗ.

Khi con người hít phải các bào tử mốc có thể gây ra hiện tượng dị ứng, như đau đầu, các vấn đề về hô hấp và ngứa ngáy ở da. Nó cũng có thể gây ra các viêm nhiễm ở phổi và đối với những người có hệ miễn dịch yếu có thể gây ra nhiễm khuẩn. Càng nhiều mốc thì càng nhiều bào tử mốc và nguy cơ bị dị ứng càng cao.

Mốc đang trở thành vấn đề thời sự vì nó đã trở thành tai họa tiếp theo giáng vào New Orleans. Tình trạng ngập lụt trên diện rộng do cơn bão Katrina gây ra, cộng với điều kiện thời tiết ở bang Louisiana, đã tạo ra môi trường hoàn hảo nhất cho mốc phát triển.

Các tổ chức y tế đã cảnh báo các cư dân ở đây rằng việc cạo mốc

trên các đồ vật là không hiệu quả, vấn đề này cần được xử lý một cách triệt để vì nhiều ngôi nhà có mật độ mốc trong không khí ở mức báo động có thể gây dị ứng cho con người. Trên thực tế, trung bình một ngôi nhà ở New Orleans có mật độ mốc là 645.000 bào tử trên một m² sau trận lụt, vượt quá nhiều so với mức cho phép. Thông thường mật độ 50.000 bào tử trên một m² đã được coi là rất cao.

Cho tới nay cũng chưa có nhiều vụ khiếu nại liên quan tới vấn đề này ở New Orleans, chủ yếu là vì thành phố đang trong quá trình xây dựng và sửa sang lại, và phần lớn người dân vẫn đang ở tạm tại các nơi sơ tán. Tuy nhiên, xu hướng chung ở nước Mỹ là các vụ khiếu nại do mốc

đang tăng mạnh. Trong năm 2002, một quan tòa đã phán quyết cho một chủ nhà ở bang Texas được bồi thường 32,1 triệu USD vì những thiệt hại do mốc gây ra, trong khi một vụ khác năm 1997 được bồi thường 11 triệu USD.

Virut

Có kích cỡ nhỏ hơn các bào tử là các virut và đây là một vấn đề được nhắc tới rất nhiều trong năm 2005. Sự xuất hiện của bệnh cúm gia cầm đã khiến báo chí phải tốn nhiều giấy mực. Tác động lớn nhất của dịch cúm gia cầm có lẽ là với bảo hiểm nhân thọ do khả năng lây của nó từ người sang người. Nói một cách ngắn gọn, dòng cúm gia cầm hiện nay H5N1 có cùng một họ với virut đã gây ra một dịch cúm toàn cầu (dịch cúm Tây Ban Nha) năm 1918 cũng bằng cách lây giữa người với người và làm chết hơn 100 triệu người trên thế giới.

Cho tới nay, dịch cúm gia cầm đã khiến gia cầm phải bị tiêu huỷ hàng loạt và làm hơn 100 người thiệt mạng. Nó cũng đã lây lan từ Trung Á sang Slovenia và Italia theo đường di cư của các loài chim. Điều mà hiện nay



loại virus này chưa làm được là sự lây truyền từ người sang người. Cho tới nay vẫn chưa thể biết được khi nào thì virus này sẽ biến đổi, nó sẽ biến đổi như thế nào hay có thể diệt được bằng thuốc hay không.

Nếu dịch cúm gia cầm xảy ra ở Nhật Bản sẽ có khoảng 24 triệu người mắc phải và khoảng 500.000 người thiệt mạng. Vì Nhật Bản là nước có nhiều người mua bảo hiểm nhân thọ nhất trên thế giới, việc chi trả bồi thường cho một số lớn người thiệt mạng như vậy sẽ gây những tác động không nhỏ tới nền kinh tế. Số tiền bồi thường có thể lên tới 58 tỷ USD.

Tình trạng béo phì và bệnh tiểu đường

Nếu như việc dự báo về khả năng cúm gia cầm trở thành đại dịch còn chưa rõ ràng thì có những nguy cơ rủi ro khác đã có thể đánh giá một cách chính xác. Đó là tình trạng số người béo phì đang ngày càng gia tăng nhanh chóng ở nước Mỹ. Sự kết hợp giữa thực phẩm giàu năng lượng và lối sống ít hoạt động kết hợp với việc sử dụng ô tô quá phổ biến đã làm tăng số đo vòng bụng và gây ra nhiều vấn đề về sức khỏe.



Trung tâm quốc gia về phòng chống bệnh của Mỹ (CDC) đo độ béo phì dựa trên một chỉ số được tính toán dựa trên chiều cao và cân nặng (chỉ số BMI). Người có chỉ số BMI dưới 18,5 là thiếu cân; từ 18,5 đến 24,9 là bình thường; từ 25,0 đến 29,9 là thừa cân; và từ 30 trở lên là béo phì. Năm 1991 CDC ước tính rằng khoảng 15-19% dân số ở 4 bang của nước Mỹ có chỉ số BMI trên 30, còn cả nước có khoảng 10-14% dân số có chỉ số BMI trên 30.

Cho tới thời điểm khảo sát gần đây nhất (2004), tình hình đã thay đổi hoàn toàn: 9 bang có số người béo phì ở mức độ nguy hiểm, với 25% dân số có chỉ số BMI trên 30. Khoảng 34 bang khác có 20-25% dân số béo phì và chỉ có 9 bang khác có tỷ lệ người béo phì từ 15-19%.

Song song với sự gia tăng số người béo phì là các vấn đề về sức khỏe làm tăng thêm gánh nặng của hệ thống bảo hiểm y tế của Mỹ. Theo số liệu của CDC, khoảng 78,5 tỷ USD đã được chi cho việc điều trị cho những người thừa cân và béo phì ở Mỹ trong năm 2003. Tình trạng béo phì gây ra nhiều loại bệnh, từ huyết áp cao, đột quỵ cho tới bệnh tim và tiểu đường.

Tiểu đường là một vấn đề khác và số người mắc bệnh này cũng đang gia tăng nhanh chóng. Ở thành phố New York có khoảng 800.000 người mắc bệnh tiểu đường tức là cứ 8 người thì có một người mắc bệnh này. Tỷ lệ người mắc bệnh ở đây cao hơn khoảng 1/3 so với cả nước nói chung.

Bệnh tiểu đường có thể gây ra những biến chứng nguy hiểm như hỏng mắt, suy thận, lưu thông máu kém dẫn tới phải cắt bỏ các chi, vv. Tuy nhiên, nhận thức của người dân về căn bệnh này cũng như tác hại của nó còn rất thấp. Người ta cũng ít biết rằng nguyên nhân cơ bản của số đông người bệnh tiểu đường là thực phẩm quá nhiều dinh dưỡng kết hợp với việc ít luyện tập. Số người bị béo phì càng cao thì số người bị bệnh tiểu đường cũng càng cao.

Theo CDC, khoảng 21 triệu người Mỹ hiện đang bị tiểu đường và khoảng 41 triệu người khác đang có nguy cơ bị tiểu đường nếu không thay đổi lối sống.

Thực phẩm biến đổi gen

Ăn quá nhiều là một chuyện, song một vấn đề khác là bạn không biết chính xác mình đang ăn gì. Nếu một loại thức ăn nào đó trông ngon mắt và ăn ngon miệng thì đều là tốt cho sức khỏe.

Tuy thế, với việc ứng dụng công nghệ di truyền trong trồng trọt để tạo ra những thực phẩm biến đổi gen (GM) trong thập kỷ vừa qua, nếu muốn biết chắc mình đang ăn gì thì bạn phải cần tới một chiếc kính hiển vi điện tử.

Những tranh cãi xung quanh việc biến đổi gen của cây trồng để dễ trồng hơn, dễ đóng gói hơn hay chống được sương giá tốt hơn đã và đang diễn ra rất gay gắt, đặc biệt là ở châu Âu. Có 2 vấn đề liên quan tới thực phẩm biến đổi gen.

Vấn đề thứ nhất liên quan tới môi trường thiên nhiên các loại cây trồng biến đổi gen được



Các hạt nanô

Một lĩnh vực khác mà chúng ta hầu như không biết gì về các tác động lâu dài của nó là công nghệ nanô. Trong công nghệ này, các hạt nanô siêu nhỏ được sử dụng trong nhiều sản phẩm mới, từ các tấm kính cửa sổ có

khả năng tự làm sạch tới mỹ phẩm, các sản phẩm gia dụng và điện tử. Kích cỡ siêu nhỏ của các hạt này có nghĩa là các vật liệu làm từ nó sẽ có các đặc tính khác với bình thường. Chẳng hạn, một số vật liệu có khả năng đổi màu hay trở nên trong suốt, một số vật liệu khác không thể hoà tan được hay trở nên có tính dẫn điện, vv.

Cũng giống như với thực phẩm biến đổi gen, tác động lâu dài của các hạt nanô đối với sức khoẻ con người vẫn chưa được nghiên cứu. Kích thước của các hạt này được đo bằng đơn vị nanômét, mà 1 triệu nanômét mới tương đương 1 milimét, như vậy có nghĩa là hầu hết các thiết bị lọc nước sẽ trở thành vô tác dụng. Người ta cũng không biết những hạt này có thể gây nên những ảnh hưởng gì nếu bị hít vào phổi hay hấp thụ vào máu.

Một trong những báo cáo hoàn chỉnh nhất về tác động của công nghệ nanô đối với thị trường tái bảo hiểm được Swiss Re công bố năm 2004 có nhan đề: Công nghệ nanô: chuyện nhỏ nhưng còn nhiều điều chưa biết. Ngoài những vấn đề quan ngại nói trên, báo cáo này còn nêu thêm một

vấn đề là trong việc đánh giá công nghệ nanô, các nhà khoa học đã không thể dựa vào những nghiên cứu về độc tính hay kinh nghiệm qua thời gian. Những nghiên cứu cần thiết để phục vụ mục đích đánh giá rủi ro thường không thể thực hiện được do thiếu kinh phí. Không dễ tìm kiếm nguồn tài trợ cho các nghiên cứu về độc tính học, các nhà tài trợ thường chỉ quan tâm đến những tiến bộ khoa học hay những phát minh có giá trị.

Hiện tượng ấm lên của trái đất

Một nguy cơ rủi ro khác có khả năng ảnh hưởng tới toàn thế giới là ảnh hưởng của hiện tượng trái đất ấm lên. Khi trái đất ấm lên, nhiều vùng khí hậu ôn đới hay hàn đới trở nên bớt lạnh hơn, và đi cùng với nó là những vị khách không mong muốn như muỗi, mối, côn trùng và sự gia tăng những dịch bệnh như virus sông Nile hay bệnh sốt rét. Số lượng các vụ ngộ độc thực phẩm cũng sẽ tăng lên, do thực phẩm để bên ngoài trong thời tiết ẩm sẽ dễ bị hư hỏng. Và với độ ẩm và nhiệt độ tăng cao, mốc sẽ phát triển mạnh và trở thành vấn đề nghiêm trọng, đặc biệt là với nước Mỹ. Đó là chưa nói tới hàng loạt các rủi ro có tính chất thảm họa như bão lốc, tình trạng ngập lụt ở các vùng ven biển, vv...■

(Theo Reinsurance 3/2006)



trồng ở ngoài trời cũng phải chịu ảnh hưởng của các yếu tố thiên nhiên, gió có thể làm phát tán phấn hoa của chúng vào không khí và bay sang các cánh đồng khác. Kết quả là xảy ra sự thụ phấn chéo không được kiểm soát làm phát tán các gen đã được biến đổi trên diện rộng. Vấn đề trở nên nghiêm trọng đối với một số loài cây trồng mà gen của chúng được biến đổi để chúng không sinh trưởng được ở thế hệ thứ hai. Vì những lo ngại này mà các trang trại trồng cây biến đổi gen ngày càng khó mua bảo hiểm, và ở một số nước như New Zealand, các công ty bảo hiểm đã công khai từ chối bảo hiểm cho những cây trồng như vậy.

Vấn đề thứ hai khó nắm bắt hơn. Thực phẩm biến đổi gen mới chỉ xuất hiện trong gần một thập kỷ qua, do đó chưa có một nghiên cứu đầy đủ nào về những tác động lâu dài của nó. Hiện nay 68% đậu nành ở Mỹ là loại đã biến đổi gen, và con số này trên toàn cầu là khoảng 50%. Tuy nhiên tác động của nó tới sức khoẻ con người thì vẫn chưa rõ ràng.